

Số: 696/2020/QĐST- HNGĐ

Đống Đa, ngày 18 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

*Căn cứ Điều 149, Điều 212, Điều 213; Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;*

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 944/2020/TLST - HNGĐ ngày 03/11/2020 về việc: yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Anh Nguyễn Anh T**, sinh năm 1974; Hộ khẩu thường trú: Số 8 ngõ 178 ngõ chợ Khâm Thiên, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, Hà Nội;

- **Chị Tường Thị Thu D**, sinh năm 1975; Hộ khẩu thường trú: Số 8 ngõ 178 ngõ chợ Khâm Thiên, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tình cảm: Anh Nguyễn Anh T và chị Tường Thị Thu D kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 15 tháng 11 năm 1999 tại Ủy ban nhân dân phường Trung Phụng, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Quá trình chung sống, anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hợp tính tình, cuộc sống chung không hạnh phúc, vợ chồng không thấu hiểu, không chia sẻ được với nhau; Từ năm 2018 đến nay anh chị đã sống ly thân, không quan tâm, không chăm sóc nhau.

Anh T, chị D đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đều đề nghị Tòa án công nhận việc anh chị thuận tình ly hôn.

[2] Con chung: Anh T, chị D xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Trà M (giới tính: nữ), sinh ngày 12/8/2001 và Nguyễn Đức Th (giới tính: nam); sinh ngày 11/11/2005.

Anh chị thống nhất: Ly hôn, anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Th, chị D cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đồng/tháng. Cháu M đã trưởng thành, khỏe mạnh ở với ai là do cháu M tự quyết định.

[3] Tài sản chung (động sản, bất động sản): Anh T, chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Nợ chung: Anh T, chị D xác nhận không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Lệ phí: Anh T, chị D thống nhất để anh T chịu cả 300.000đồng lệ phí ly hôn.

Xét thấy: Sự tự nguyện thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về nội dung hòa giải đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa: **Anh Nguyễn Anh T và chị Tường Thị Thu D.**

2. Con chung: Xác nhận anh T, chị D có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Trà M (giới tính: nữ), sinh ngày 12/8/2001 và Nguyễn Đức Th (giới tính: nam); sinh ngày 11/11/2005.

Giao anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Th, chị D cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đồng/tháng (hai triệu đồng/tháng); Việc cấp dưỡng hiện từ tháng 11/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế. Cháu M đã trưởng thành, khỏe mạnh ở với ai là do cháu M tự quyết định.

Chị D có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

3. Tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh T, chị D đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

4. Nợ chung: Anh T, chị D đều xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

5. Lệ phí Tòa án: Anh T, chị D thống nhất để anh T chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015067 ngày 02/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Quản Văn Tiến